ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG TÂN HƯNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 304/KH-UBND	*Tân Hưng, ngày 20 tháng 8 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn phường Tân Hưng

Thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số (viết tắt là Nghị quyết); Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 07/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP của Chính phủ (viết tắt là Kế hoạch số 308/KH-UBND);

Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn phường với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa, triển khai kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả các nội dung tại Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 308/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố trên địa bàn phường; bảo đảm công dân đủ điều kiện trên địa bàn phường được thụ hưởng đầy đủ, thuận tiện chính sách miễn, giảm phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến gắn với tài khoản định danh điện tử mức độ 2.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của từng cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc phường, các tổ dân phố trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, không chồng chéo với các nhiệm vụ thường xuyên khác.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và Nhân dân trên địa bàn phường trong việc thực hiện chính sách phát triển công dân số; thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, thực chất; góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia (Đề án 06) trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường; sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Công an phường và các Tổ dân phố.

- Không làm phát sinh thêm thủ tục, điều kiện làm phát sinh nghĩa vụ hoặc

hạn chế quyền của công dân ngoài quy định tại Nghị quyết.

- Nhiệm vụ giao cho các cơ quan chuyên môn, đơn vị, Tổ dân phố phải cụ thể, rõ người, rõ việc, rõ thời hạn, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm; bám sát tiến độ chung của thành phố theo Kế hoạch số 308/KH-UBND.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai; bảo đảm tiến độ và phù hợp điều kiện thực tiễn của phường.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP và chính sách công dân số

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung của Nghị quyết, quyền lợi, trách nhiệm của công dân số và cách thức thực hiện dịch vụ công trực tuyến gắn với tài khoản định danh điện tử đến cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn phường bằng các hình thức phù hợp (Cổng/Trang thông tin điện tử của phường, hệ thống truyền thanh, mạng xã hội, nhóm Zalo cộng đồng, hội nghị khu dân cư, tuyên truyền trực quan và hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng…).

2. Rà soát các thủ tục hành chính để áp dụng chính sách ưu đãi

Tập trung thực hiện rà soát các quy trình thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của phường tại Phụ lục II, Phụ lục III của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP để áp dụng quy trình theo hướng áp dụng trực tiếp chính sách miễn, giảm phí, lệ phí, bảo đảm lấy người dân làm trung tâm, công khai, thuận tiện.

3. Rà soát, chuẩn hóa, phối hợp tích hợp dữ liệu, giấy tờ trên VNeID

- Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; phối hợp cơ quan chuyên ngành cấp trên và Công an phường để tích hợp thông tin, giấy tờ trên VNeID theo Phụ lục I của Nghị quyết và lộ trình kỹ thuật được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các nhóm dữ liệu gồm hộ tịch; an sinh xã hội; thuê bao di động, viễn thông; sổ sức khỏe điện tử; văn bằng, chứng chỉ; đất đai, tài sản gắn liền với đất; mã số thuế cá nhân.

- Thực hiện tuyên truyền, hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

4. Cập nhật, cấu hình Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính để thu phí, lệ phí theo mức ưu đãi

- Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền cập nhật, cấu hình Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm áp dụng đúng mức thu phí, lệ phí ưu đãi theo Phụ lục II, Phụ lục III của Nghị quyết đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền

giải quyết tại phường;

- Niêm yết công khai, minh bạch danh mục các thủ tục hành chính và mức phí áp dụng của các thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính của Ủy ban nhân dân phường.

5. Rà soát, kiến nghị sửa đổi quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường

- Căn cứ các nội dung tại Phụ lục IV của Nghị quyết, rà soát các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền giải quyết của phường (lệ phí hộ tịch, phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...).

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung các nội dung của Nghị quyết nhằm phù hợp với thực tế và lộ trình hiện lực của Nghị quyết.

6. Hỗ trợ nhóm yếu thế tiếp cận, sử dụng dịch vụ số

- Tiếp tục xây dựng các kịch bản, giải pháp thực hiện để hỗ trợ các nhóm đối tượng yếu thế (người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo) người thiếu kỹ năng về công nghệ tiếp cận, sử dụng, thực hiện các dịch vụ số được áp dụng mức ưu đãi cao nhất theo quy định.

- Huy động các Tổ công nghệ số cộng đồng, Đoàn TNCSHCM, Hội Liên hiệp Phụ nữ, giáo viên công nghệ tham gia thực hiện hỗ trợ các nhóm yếu thế, người thiếu kỹ năng về công nghệ thực hiện các dịch vụ số trên địa bàn phường.

7. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho hệ thống định danh và dữ liệu công dân số

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan thường xuyên kiểm tra, rà soát phát hiện, khắc phục các lỗ hổng gây mất an toàn thông tin, an ninh mạng; Kịp thời phát hiện, báo cáo, xử lý sự cố (nếu có theo quy định);

- Đảm bảo các thiết bị, hệ thống phục vụ kết nối, khai thác, sử dụng định danh công dân điện tử, xác thực điện tử và dữ liệu cá nhân của công dân trong quá trình khai thác, thực hiện tại địa phương.

8. Kiện toàn, duy trì hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng

Rà soát, kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng tại các tổ dân phố; phân công thành viên, xác định nhiệm vụ; tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ người dân tích hợp giấy tờ trên VNeID, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và phản ánh khó khăn từ cơ sở.

9. Tổ chức Ngày Công dân số Việt Nam (15 tháng 10 hằng năm)

Tổ chức hoạt động hưởng ứng thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; lồng ghép tuyên truyền quyền, trách nhiệm công dân số, kỹ năng số và giá trị văn hóa số với các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, sinh hoạt cộng đồng.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ dự toán ngân sách nhà nước

hằng năm của phường theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động rà soát, đề xuất nhu cầu kinh phí trong dự toán được giao; trường hợp phát sinh nhu cầu ngoài dự toán, tổng hợp báo cáo UBND phường xem xét, quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc phường

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND phường về tiến độ, chất lượng và sản phẩm nhiệm vụ được giao; chủ động phân công công chức làm đầu mối trực tiếp thực hiện. Cơ quan chủ trì có trách nhiệm đôn đốc cơ quan phối hợp, tổng hợp kết quả và chịu trách nhiệm đến cùng đối với nhiệm vụ trong Phụ lục.

- Cơ quan phối hợp có trách nhiệm thực hiện đúng phần việc được yêu cầu, cung cấp số liệu, hồ sơ, ý kiến và sản phẩm đúng thời hạn; không chuyển trách nhiệm của mình cho cơ quan chủ trì.

- Định kỳ trước ngày 18 hằng tháng và đột xuất theo yêu cầu của các cấp có thẩm quyền; các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc phường báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về Ủy ban nhân dân phường (qua Phòng Kinh tế) để tổng hợp, báo cáo trên hệ thống phần mềm theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương (hệ thống báo cáo NQ57).

2. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp Công an phường, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường tham mưu UBND phường rà soát, kiện toàn, duy trì hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, thanh niên tình nguyện tại các tổ dân phố.

- Căn cứ hướng dẫn của Sở Tài chính thành phố hướng dẫn tổ chức, thực hiện chính sách miễn, giảm phí, lệ phí theo quy định của Nghị quyết 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026.

- Trên cơ sở đề xuất tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, phù hợp khả năng cân đối ngân sách phường.

3. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì rà soát, tích hợp dữ liệu Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc phạm vi quản lý trên VNeID; rà soát thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, nông nghiệp, môi trường để áp dụng chính sách ưu đãi.

4. Văn phòng HĐND và UBND phường

Chủ trì, rà soát thủ tục hành chính, hướng dẫn chính sách miễn, giảm phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến gắn với tài khoản

định danh điện tử mức độ 2 đối với thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực hộ tịch, tư pháp thuộc phạm vi phụ trách; phối hợp rà soát tính pháp lý của thủ tục, biểu mẫu, nội dung niêm yết và tổng hợp các vấn đề cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền.

5. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì rà soát, tích hợp dữ liệu, giấy tờ thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục, an sinh xã hội trên VNeID; chủ trì tham mưu chính sách, giải pháp hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các nhóm yếu thế tiếp cận, sử dụng dịch vụ số.

- Chủ trì, rà soát thủ tục hành chính, hướng dẫn chính sách miễn, giảm phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến gắn với tài khoản định danh điện tử mức độ 2 đối với thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực do phòng phụ trách.

6. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

Chủ trì việc tiếp nhận, niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính và mức phí, lệ phí ưu đãi; phối hợp các phòng chuyên môn rà soát áp dụng quy trình giải quyết thủ tục hành chính, cập nhật, cấu hình Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm thu đúng mức phí, lệ phí theo quy định.

7. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan sản xuất, dàn dựng các sản phẩm, tài liệu tuyên truyền, tin, bài, video clip hướng dẫn kỹ năng số, cách thức sử dụng dịch vụ công trực tuyến và tài khoản định danh điện tử VNeID;

- Phối hợp phát thanh và phổ biến rộng rãi nội dung tuyên truyền Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP trên Hệ thống truyền thanh phường, Trang thông tin điện tử và các nền tảng số của địa phương;

- Phối hợp với Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa - Xã hội và các tổ chức đoàn thể chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng, trang thiết bị kỹ thuật để tổ chức các hoạt động hưởng ứng *Ngày Công dân số Việt Nam (15/10)* và hỗ trợ kỹ thuật cho các nhóm đối tượng yếu thế trên địa bàn.

8. Công an phường

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì, theo dõi, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn phường; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc phát sinh, tham mưu hướng xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết;

- Chủ trì tổng hợp, tham mưu báo cáo chung của Ủy ban nhân dân phường gửi Ủy ban nhân dân thành phố, Công an thành phố theo quy định.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho hệ thống, thiết bị phục vụ định danh, xác thực điện tử và dữ liệu công dân số tại phường.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn, đơn vị liên quan trong việc

bảo đảm hệ thống định danh, xác thực điện tử vận hành thông suốt; hướng dẫn, hỗ trợ tích hợp thông tin cư trú, an sinh xã hội trên VNeID.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân; huy động lực lượng hỗ trợ nhóm yếu thế, người thiếu kỹ năng số; phối hợp giám sát, phản ánh khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện.

10. Các Tổ dân phố và Tổ công nghệ số cộng đồng

- Tổ chức tuyên truyền tại cộng đồng dân cư; nắm bắt nhu cầu hỗ trợ của Nhân dân; trực tiếp hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, sử dụng VNeID trong phạm vi được tập huấn, hướng dẫn; tổng hợp, phản ánh khó khăn, vướng mắc về UBND phường qua cơ quan đầu mối.

Các nhiệm vụ tại Kế hoạch được tổ chức thực hiện trong thời gian Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP có hiệu lực thi hành (từ ngày 15/8/2026 đến ngày 28/02/2027); trường hợp văn bản của cấp có thẩm quyền mới ban hành, sửa đổi, bổ sung có quy định khác thì thực hiện theo quy định của văn bản đó.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc phường, Công an phường và các Tổ dân phố khẩn trương triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân phường (qua Công an phường) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- UBND thành phố;
- Công an thành phố;
- TT. Đảng ủy phường;
- TT. HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;

(để báo cáo)

- Ủy ban MTTQVN phường (để phối hợp)
- Các CQCM, ĐVSN thuộc phường;
- BGH các trường trên địa bàn phường;
- Công an phường;
- Các Tổ dân phố;
- Cổng TTĐT phường;

(để thực hiện)

- Lưu: VT, KT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG TÂN HƯNG T.P HẠ LONG

Nguyễn Văn Dân

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 66.22/2026/NQ-CP TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG TÂN HƯNG

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND, ngày /8/2026 của UBND phường Tân Hưng)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1	Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP và chính sách công dân số	**Phòng Văn hóa - Xã hội**	Văn phòng HĐND&UBND; Trung tâm PVHCC; Trung tâm DVSNC;Công an phường; Đoàn TN; MTTQ và các đoàn thể; Tổ dân phố	Kế hoạch/nội dung tuyên truyền; tin, bài; tài liệu; nội dung truyền thanh, mạng xã hội; số lượt tuyên truyền	Hoàn thành nội dung tuyên truyền đợt đầu trước 20/8/2026; Thường xuyên
2	Rà soát, đề xuất tái cấu trúc quy trình, TTHC tại Phụ lục II, III của Nghị quyết để áp dụng chính sách ưu đãi	**Trung tâm PVHCC**	Văn phòng HĐND&UBND; các phòng chuyên môn có TTHC liên quan	Danh mục TTHC; quy trình được rà soát; đề xuất điều chỉnh trên hệ thống	Trước 20/8/2026; cập nhật khi có thay đổi
3.1	Tích hợp Giấy khai sinh, Giấy đăng ký kết hôn, thông tin hộ tịch	**Văn phòng HĐND&UBND**	Công an phường; Trung tâm PVHCC	Dữ liệu được rà soát, chuẩn hóa; hồ sơ/vướng mắc cần xử lý	Theo lộ trình cấp trên
3.2	Tích hợp thông tin tài khoản an sinh xã hội	**Phòng Văn hóa - Xã hội**	Công an phường; cơ quan chuyên môn liên quan; Tổ dân phố	Danh sách/dữ liệu được rà soát; kết quả tích hợp; báo cáo vướng mắc	Theo lộ trình
3.3	Phối hợp tích hợp thông tin thuê bao di động, viễn thông trên VNeID	**Công an phường**	Phòng Văn hóa - Xã hội; doanh nghiệp viễn thông; Tổ dân phố	Kết quả phối hợp; danh sách/vướng mắc cần xử lý	Theo lộ trình
3.4	Tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử	**Phòng Văn hóa - Xã hội**	Trạm Y tế phường; cơ sở khám chữa bệnh; Công an phường	Dữ liệu được rà soát; kết quả tích hợp; danh sách lỗi/vướng mắc	Theo lộ trình

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
3.5	Rà soát, chuẩn hóa dữ liệu văn bằng, chứng chỉ thuộc hệ thống giáo dục trên địa bàn để tích hợp trên VNeID	**Phòng Văn hóa - Xã hội**	Các cơ sở giáo dục; Công an phường	Dữ liệu được rà soát, chuẩn hóa, tổng hợp	Theo lộ trình
3.6	Tích hợp thông tin Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	**Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường**	Công an phường; Văn phòng đăng ký đất đai/cơ quan chuyên môn cấp trên	Danh mục dữ liệu; kết quả rà soát, chuẩn hóa; kết quả tích hợp	Theo lộ trình
3.7	Phối hợp tích hợp thông tin mã số thuế cá nhân	**Phòng Kinh tế**	Cơ quan Thuế; Công an phường; các đơn vị liên quan	Kết quả phối hợp, dữ liệu/vướng mắc	Theo lộ trình
4	Chủ trì việc tiếp nhận, niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính và mức phí, lệ phí ưu đãi; phối hợp các phòng chuyên môn rà soát áp dụng quy trình giải quyết thủ tục hành chính, cập nhật, cấu hình Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm thu đúng mức phí, lệ phí theo quy định.	**Trung tâm PVHCC**	Văn phòng HĐND&UBND; các phòng chuyên môn	Danh mục TTHC; bảng niêm yết mức thu; cấu hình/quy trình trên hệ thống; kết quả kiểm tra	Hoàn thành trước ngày 20/8/2026; Thường xuyên
5	Rà soát, kiến nghị sửa đổi quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền địa phương (nếu có)	**Phòng Kinh tế**	Văn phòng HĐND&UBND; các phòng chuyên môn; Trung tâm PVHCC	Báo cáo rà soát; danh mục vấn đề; văn bản kiến nghị cấp có thẩm quyền	Quý III/2026; khi có phát sinh
6	Hỗ trợ nhóm yếu thế tiếp cận, sử dụng dịch vụ số	**Phòng Văn hóa - Xã hội**	Công an phường; Phòng Kinh tế; MTTQ; Đoàn TN; Hội LHPN; Hội Người cao tuổi; Tổ dân phố	Kế hoạch/kịch bản hỗ trợ; danh sách nhóm cần hỗ trợ; kết quả hỗ trợ	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
7	Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng cho hệ thống định danh và dữ liệu công dân số	**Công an phường**	Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm PVHCC; các cơ quan chuyên môn, đơn vị sử dụng hệ thống	Phương án/biện pháp bảo đảm ATTT; báo cáo sự cố; kết quả xử lý	Thường xuyên
8	Tổ chức Ngày Công dân số Việt Nam (ngày 15/10 hằng năm)	**Phòng Kinh tế**	Phòng Văn hóa- Xã hội; Trung tâm PVHCC;Trung tâm DVSNC; Công an phường; Đoàn TN; MTTQ, các đoàn thể; Tổ dân phố	Kế hoạch/chương trình; hoạt động hưởng ứng; tin, bài, hình ảnh; báo cáo kết quả	Hoàn thành trước 15/10 hằng năm